

KẾ HOẠCH

**Tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc,
cơ quan chính quyền cấp xã năm 2025**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 22/2025/TT-BNV, ngày 19/10/2025 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức;

Căn cứ Kết luận số 331-KL/TU, ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương và nguyên tắc, định hướng điều chỉnh biên chế cấp xã; luân chuyển, điều động và đảm bảo số lượng cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 60-QĐ/TU, ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và chỉ tiêu hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và biên chế cán bộ, công chức cơ quan khối chính quyền cấp xã năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 03/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC

1. Mục đích

Việc tiếp nhận người hoạt động không chuyên trách các xã, phường; đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cấp cổ thẩm quyền giao làm việc trong các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã nhằm bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm cho các xã, phường còn thiếu người làm việc so với chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 và có nhu cầu đăng ký tiếp nhận để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tiếp nhận vào làm công chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao, nhu cầu tuyển dụng của các xã, phường và phải đảm bảo định mức biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã theo quy định.

2.2. Người được tiếp nhận vào làm công chức phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ.

3. Nguyên tắc tiếp nhận vào làm công chức

3.1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

3.2. Bảo đảm tính cạnh tranh.

3.3. Tiếp nhận đúng người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và bảo đảm trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo theo vị trí cần tiếp nhận vào làm công chức. Các trường hợp được tiếp nhận vào làm công chức phải đảm bảo chất lượng, không vì số lượng mà giảm chất lượng công chức.

3.4. Người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ đề nghị tiếp nhận. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật.

3.5. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nhận hồ sơ tiếp nhận vào làm công chức theo Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về

việc tiếp nhận hồ sơ. Khi người đề nghị tiếp nhận vào làm công chức có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu và có đầy đủ hồ sơ theo quy định thì không được từ chối tiếp nhận hồ sơ.

II- THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Chỉ tiêu biên chế đã giao cho các xã, phường theo từng khối (theo Quyết định số 60-QĐ/TU, ngày 07/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và chỉ tiêu hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và biên chế cán bộ, công chức cơ quan chính quyền cấp xã năm 2025).

- Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc: 3.367 chỉ tiêu.

- Cơ quan chính quyền: 4.402 chỉ tiêu.

2. Số cán bộ, công chức có mặt tại các xã, phường tính đến thời điểm 20/11/2025

- Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc: 2.974 người.

- Cơ quan chính quyền: 3.995 người

3. Chỉ tiêu biên chế được giao tại các xã, phường nhưng chưa sử dụng tính đến thời điểm 20/11/2025

- Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc: 378 người/68 xã.

- Cơ quan chính quyền cấp xã: 406 người/100 xã.

III- CHỈ TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC

1. Chỉ tiêu phê duyệt tiếp nhận vào công chức cho các xã, phường

- Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã: 278 chỉ tiêu.

- Cơ quan chính quyền cấp xã: 309 chỉ tiêu.

(Chi tiết tại Biểu tổng hợp số 01 - Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã, Biểu tổng hợp số 2 - Cơ quan chính quyền cấp xã kèm theo Kế hoạch).

2. Đối tượng tiếp nhận vào làm công chức

2.1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất) trước ngày Nghị định 170/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2025)

2.2. Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất) tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 đang ký hợp đồng lao động làm việc tại xã (trước 01 tháng 7 năm 2025) vào làm việc tại xã (kể từ 01 tháng 7 năm 2025).

2.3. Người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao làm việc trong các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất) đang làm việc đến ngày ban hành Kế hoạch này.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký tiếp nhận vào làm công chức

3.1. Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký đề nghị tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025:

- a) Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- b) Thuộc các đối tượng nêu tại khoản 2 mục III văn bản này.
- c) Đủ 18 tuổi trở lên;
- d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- e) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, cụ thể:

- Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Riêng vị trí việc làm Chỉ huy phó quân sự Ban Chỉ huy quân sự xã và Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự xã: trình độ chuyên môn Cao đẳng quân sự trở lên hoặc có bằng Trung cấp quân sự nhưng đồng thời có bằng Đại học chuyên ngành khác.

g) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy cấp xã phải là đảng viên và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa phải là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; phải có Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của Đảng ủy xã, phường nơi công tác.

h) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

i) Tiêu chuẩn, điều kiện khác:

- Các trường hợp quy định tại khoản 2 mục III Kế hoạch này phải có đủ 05 năm công tác trở lên theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn), làm công việc có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức

a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc người sử dụng trái phép các chất ma túy có kết luận của cơ quan, cấp có thẩm quyền. Người đang trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang bị xem xét thi hành kỷ luật về đảng, hành chính.

IV- NỘI DUNG, TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC

1. Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận; nếu đảm bảo các yêu cầu về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện sẽ được tham gia sát hạch.

2. Tổ chức sát hạch: Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận. Cụ thể:

- Sát hạch trình độ hiểu biết chung về: Hệ thống chính trị, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Cán bộ, công chức và văn bản liên quan.

- Sát hạch về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã; kiến thức chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển.

- Trả lời câu hỏi trực tiếp của thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch: Hiểu biết chung về tình hình kinh tế xã hội của địa phương; hiểu biết về cơ quan đơn vị đăng ký tuyển dụng, lý do người dự tuyển đăng ký tuyển dụng vào vị trí việc làm; ứng xử trong hoạt động công vụ của công chức.

- Hình thức sát hạch: Vấn đáp, thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Điểm phỏng vấn được tính theo

thang điểm 100.

- Xác định người trúng tuyển:

+ Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau: Có điểm sát hạch đạt từ 50 điểm trở lên; có kết quả tổng điểm cao hơn lấy từ cao xuống thấp (nếu một vị trí tuyển dụng có từ 02 người trở lên tham gia kiểm tra, sát hạch); trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả sát hạch bằng nhau ở một vị trí cần tuyển dụng thì xác định kết quả trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trước ngày Nghị định 170/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, đã, đang làm việc tại xã, phường (trước và sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Người có điểm sát hạch phần năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao hơn; Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B; người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động; người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền; người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển dụng nhiều năm hơn.

+ Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch xem xét, báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đối với tiếp nhận vào làm công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã), Chủ tịch UBND tỉnh (đối với tiếp nhận vào làm công chức cơ quan chính quyền cấp xã) quyết định người trúng tuyển.

3. Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận về kết quả kiểm tra, sát hạch.

V- HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC VÀ NỘP HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Thành phần hồ sơ cá nhân gồm:

a) Đơn đăng ký xét tuyển của cá nhân ghi rõ vị trí việc làm và nguyện vọng công tác tại xã, phường (mỗi người được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng); Bản cam kết của cá nhân về việc hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức,

đơn vị đã chi trả trợ cấp đối với các trường hợp đã là đối tượng tinh giản biên chế có nguyện vọng được tiếp nhận vào làm công chức (nếu có).

b) Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.

e) Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác theo yêu cầu của cơ quan tiếp nhận. Có nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú.

g) Kết luận tiêu chuẩn chính trị của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường nơi cá nhân đang công tác hoặc Đảng ủy xã, phường nơi cư trú (đối với các trường hợp đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy cấp xã).

h) Các quyết định tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp, quyết định chuyển xếp ngạch bậc lương, quyết định nâng lương lần cuối, Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Bản sao các quyết định của cơ quan có thẩm quyền gồm: Quyết định công nhận, phê chuẩn chức danh hoặc bổ trí, phân công công tác; Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Nộp Hồ sơ

- Người dự tuyển có nhu cầu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức đang làm việc tại xã, phường nào thì nộp hồ sơ tại Ban Xây dựng Đảng (*đối với nguyện vọng đăng ký vào các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc*) hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội (*đối với nguyện vọng đăng ký vào các cơ quan khối chính quyền*) xã, phường đó.

- Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổng hợp danh sách, hồ sơ đề nghị tiếp nhận vào làm công chức gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*đối với hồ sơ dự tuyển vào các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã*), gửi Sở Nội vụ (*đối với hồ sơ dự tuyển vào cơ quan chính quyền cấp xã*).

VI- THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH

1. Thành lập 02 Hội đồng kiểm tra, sát hạch

1.1. Hội đồng kiểm tra, sát hạch có từ 5 hoặc 7 thành viên (theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP).

1.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận công chức tại các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã. Thành phần dự kiến gồm:

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là Chủ tịch Hội đồng.
- Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy là Phó Chủ tịch Hội đồng.
- 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy là Ủy viên Thường trực.
- 01 đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là Ủy viên.
- 01 đồng chí Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là Ủy viên.
- Đồng chí Trưởng phòng Bảo vệ Chính trị Nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy là Ủy viên.
- Đồng chí Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy là Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

1.3. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận công chức tại cơ quan khối chính quyền. Thành phần dự kiến gồm:

- Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Hội đồng.
- Đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ là Phó Chủ tịch Hội đồng.
- 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở Nội vụ là Ủy viên Thường trực Hội đồng.
- 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở Nội vụ là Ủy viên Hội đồng.
- 01 đồng chí Phó Giám đốc Sở Tài chính là Ủy viên Hội đồng.
- 01 đồng chí Phó Chánh thanh tra tỉnh là Ủy viên Hội đồng.
- Đồng chí Trưởng phòng Công chức Viên chức, Sở Nội vụ là Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

2. Hội đồng kiểm tra, sát hạch làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch đã biểu quyết. Hội đồng kiểm tra, sát hạch quyết định thành lập Ban Kiểm tra Hồ sơ, Ban Kiểm tra sát hạch, Tổ thư ký giúp việc

trong trường hợp cần thiết. Hội đồng kiểm tra, sát hạch tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch:

- Chỉ đạo thực hiện kiểm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Chỉ đạo tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận; nội dung sát hạch phải căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; hình thức sát hạch là vấn đáp.

- Báo cáo cấp có thẩm quyền và người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng về kết quả kiểm tra, sát hạch.

VII- GIÁM SÁT TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

Ban Giám sát kỳ tiếp nhận vào làm công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập *(đối với tiếp nhận vào làm công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã)* và do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập *(đối với tiếp nhận vào làm công chức các cơ quan chính quyền cấp xã)* theo quy định.

VIII- KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC

(Có dự toán kinh phí riêng).

IX- LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Triển khai Kế hoạch từ ngày 05/12/2025. Hoàn thành việc xét tuyển, tiếp nhận trước ngày 31/01/2026.

X- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

- Ban hành Quyết định về việc phê duyệt chỉ tiêu tiếp nhận công chức, quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch; Ban giám sát kỳ tiếp nhận công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

- Phê duyệt kết quả tiếp nhận công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

- Lãnh đạo, chỉ đạo bố trí kinh phí tổ chức kỳ tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã theo Kế hoạch đảm bảo đúng

quy định.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Ban hành Quyết định về việc phê duyệt chỉ tiêu tiếp nhận công chức, quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch; Ban giám sát kỳ tiếp nhận công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng kiểm tra, sát hạch theo quy định.

- Phê duyệt kết quả tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

- Lãnh đạo, chỉ đạo bố trí kinh phí tổ chức kỳ tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan chính quyền cấp xã theo Kế hoạch đảm bảo đúng quy định.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản, Quyết định liên quan theo thẩm quyền, quy định.

- Ban hành quyết định tuyển dụng đối với công chức trúng tuyển và phân công công tác về các cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng thuộc các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tiếp nhận vào làm công chức của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch khối chính quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản, Quyết định liên quan theo thẩm quyền, quy định.

- Ban hành quyết định tuyển dụng đối với công chức trúng tuyển và phân công công tác về các cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng thuộc các cơ quan khối chính quyền sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trách nhiệm của Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan

5.1. Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường

- Lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về số liệu thực trạng và chỉ tiêu đăng

ký tiếp nhận đảm bảo đúng chỉ tiêu biên chế được giao và định mức biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã theo quy định; đơn vị nào không trung thực hoặc đề xuất tuyển dụng vượt quá chỉ tiêu được phê duyệt..., sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, lập danh sách đủ điều kiện tiêu chuẩn đề nghị tiếp nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về danh sách đủ điều kiện theo quy định. Danh sách gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ kèm theo Hồ sơ đề nghị tiếp nhận theo quy định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện xếp lương đối với công chức trúng tuyển theo thẩm quyền, quy định.

5.2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp trong thực hiện tổ chức tiếp nhận vào làm công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chính quyền cấp xã theo quy định và Kế hoạch này.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để được hướng dẫn hoặc đề tổng hợp, báo cáo trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh,
- Báo và Phát thanh Truyền hình Tuyên Quang, Trường Chính trị tỉnh,
- Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường,
- Lãnh đạo, chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung

BIỂU CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, MTTQ CẤP XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 42-KH/TU, ngày 04/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu số 1

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Tổng cộng		1836	1458	378	278			278					
1	Bắc Quang	27	24	3	2	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Công tác xây dựng Đảng	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về CNTT kiêm Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
2	Bạch Xá	27	23	4	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán	1	Đại học	Tài chính, Kế toán	Kế toán viên	06.031	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Phát triển nông thôn, Luật, Quản lý xã hội	Chuyên viên	01.003	
3	Bán Máy	27	24	3	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Kinh tế phát triển, Trồng trọt, Luật kinh tế	Chuyên viên	01.003	
4	Bằng Lang	27	23	4	2	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Lịch sử Đảng, Khoa học xã hội và nhân văn	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, tài chính	Kiểm tra viên	04.025A	
5	Bình Xá	27	24	3	3	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Khoa học xã hội nhân văn, sư phạm; bảo chí, luật, chính trị học, CNTT, tài chính kế toán, quản lý kinh tế	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Quản trị nhân lực, xây dựng Đảng, CNTT, QLNN, hành chính, quản lý và tổ chức nhân sự	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, Quản lý đất đai	Kiểm tra viên	04.025A	
6	Hồng Sơn	27	23	4	2	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, tài chính, xây dựng, giao thông...	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Chăn nuôi thú y, tài chính kế toán, luật...	Chuyên viên	01.003	
7	Kiên Đài	27	22	5	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Quản lý nhà nước và xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Lâm nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Lâm nghiệp, Luật, Thủy lợi, Trồng trọt	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	06.031	
8	Lao Chải	27	23	4	2	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng, công tác tổ chức	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
9	Linh Hồ	27	23	4	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Văn thư	1	Đại học	Văn thư - lưu trữ, Quản trị văn phòng	Văn thư viên	02.007	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng; Tổ chức nhân sự, Quản trị nhân lực	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Quản trị văn phòng; khoa học chính trị	Chuyên viên	01.003	
10	Minh Ngọc	27	22	5	3	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	2	Đại học	Quản lý kinh tế, Công tác xã hội	Kiểm tra viên	04.025A	
11	Minh Quang	27	26	1	1	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
12	Nậm Dịch	27	24	3	1	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
13	Phú Lương	27	23	4	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin.....	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính, tài chính - kế toán, tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
14	Phù Lưu	27	23	4	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng.....	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng, Quản lý nhà nước	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, ...	Chuyên viên	01.003	
15	Sơn Thủy	27	25	2	2	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Cao đẳng Văn thư lưu trữ; Đại học Quản lý Văn hoá	Văn thư viên	02.007	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên Quản lý và phát triển nguồn nhân lực	1	Đại học	Khoa học Quản lý chuyên ngành quản lý các vấn đề xã hội và chính sách	Chuyên viên	01.003	
16	Thắng Mỏ	27	26	1	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Kỹ thuật môi trường.....	Chuyên viên	01.003	
17	Thàng Tin	27	23	4	2	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin....	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Luật; Khoa học xã hội và nhân văn,...	Chuyên viên	01.003	
18	Thuận Hòa	27	22	5	2	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Kinh tế Nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
							Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Cử nhân lịch sử	Chuyên viên	01.003	
19	Tiên Yên	27	24	3	1	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng...	Chuyên viên	01.003	
20	Trung Sơn	27	25	2	1	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Quản trị văn phòng, Quản lý nhà nước	Chuyên viên	01.003	
21	Vĩnh Tuy	27	24	3	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công tác xã hội, Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
22	Xuân Giang	27	21	6	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	2	Đại học	Luật, Quản lý văn hóa	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Kế toán, Nông Lâm	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Luật	Chuyên viên	01.003	
23	Xuân Vân	27	25	2	1	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn; Luật, Báo chí và tuyên truyền, tổ chức xây dựng đảng; công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
24	Yên Cường	27	24	3	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Kế toán	1	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	06.031	
25	Yên Hoa	27	25	2	1	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Chính trị học	Chuyên viên	01.003	
26	Yên Lập	27	23	4	2	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Toán tin...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Luật, văn hoá - xã hội...	Chuyên viên	01.003	
27	Yên Nguyên	27	24	3	3	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Kế toán	1	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Thú y	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Luật, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Công nghệ thông tin....	Chuyên viên	01.003	
28	Yên Phú	27	24	3	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật; Tài chính,...	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
29	Hàm Yên	27	25	2	2	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Luật, Tài chính, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
30	Đường Hồng	27	24	3	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã	1	Đại học	Luật Kinh tế	Chuyên viên	01.003	
31	Hồng Thái	27	26	1	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
32	Nấm Dân	27	24	3	1	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Lâm Nghiệp	Chuyên viên	01.003	
33	Bắc Mê	27	25	2	2	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Công nghệ thông tin, Luật, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
34	Bạch Ngọc	27	18	9	8	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về Văn phòng cấp uỷ	1	Đại học	Chính trị, xây dựng Đảng, công tác xã hội, ngoại giao,...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về cơ yếu, chuyển đổi số và CNTT	1	Đại học	Công nghệ thông tin, tin học, chuyển đổi số, cơ yếu,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Công tác tổ chức Đảng, chính trị học, tuyên giáo, dân vận...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về quản lý và phát triển nguồn nhân lực	1	Đại học	Công nghệ thông tin, tin học, chuyển đổi số,...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	2	Đại học	Công nghệ thông tin, tin học, chuyển đổi số, Luật, tài chính....	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác mặt trận	1	Đại học	CNTT, tin học, chuyển đổi số, Văn hóa - thông tin, Tuyên giáo - dân vận, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Văn thư, lưu trữ; quản trị văn phòng, nhân lực...	Văn thư viên	02.007	
						35	Bằng Hành	27	21	6	6	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán
Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Luật, Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản trị công	Chuyên viên							01.003	
	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Luật, Khoa học xã hội và Nhân văn, Công tác xã hội; Truyền thông, báo chí	Chuyên viên							01.003	
Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, Quản trị công; Xây dựng Đảng & CQNN; kế toán, quản trị kinh doanh	Kiểm tra viên							04.025A	
Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác mặt trận	2	Đại học	Công tác thanh niên; xã hội học; Truyền thông, báo chí; Kỹ sư nông, lâm nghiệp; Kinh tế Nông nghiệp; Quản trị kinh doanh	Chuyên viên							01.003	
36	Cao Bồ	27	17	10	8	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	2	Đại học	Luật; Tài chính,	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Quan hệ công chúng, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
37	Đồng Tâm	27	19	8	7	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng; quản trị nhân lực;	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng,	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về lưu trữ; Văn thư	1	Đại học	Ngành văn thư - Lưu trữ	Văn thư viên	02.007	
							Kế toán	1	Đại học	Kế toán; tài chính, ngân hàng...	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công tác xã hội; công nghệ thông tin...	Chuyên viên	01.003	
38	Đồng Yên	27	20	7	6	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Luật; Xây dựng đảng và quản lý nhà nước; quản trị nhân lực	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, báo chí và tuyên truyền...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Kỹ sư chăn nuôi, thú y	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Công tác xã hội; Nông, lâm nghiệp	Chuyên viên	01.003	
39	Du Già	27	22	5	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, Tin học, chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Luật, công tác xã hội, Báo chí tuyên truyền...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Luật	Chuyên viên	01.003	
40	Đường Thượng	27	17	10	7	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Xây dựng đảng và quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Luật	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về Tài chính Đảng; Kế toán	1	Đại học	Tài chính - Kế toán; Tài chính - Ngân sách; Quản lý ngân sách; Kế toán	Kế toán viên	06.031	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	2	Đại học	Luật, Tài chính - Kế toán; Tài chính - Ngân sách; Quản lý ngân sách; Kế toán	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Xây dựng đảng và quản lý nhà nước; Khoa học xã hội và nhân văn; báo chí và tuyên truyền, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
41	Hỗ Thầu	27	19	8	4	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, Tin học, chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn; Lịch sử Đảng; Báo chí	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Quản lý đất đai; Xây dựng; Kế toán - Tài chính; Kinh tế	Kiểm tra viên	04.025A	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
42	Hùng Đức	27	18	9	7	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Đại học Luật	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Luật; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Công tác xã hội; Truyền thông, báo chí....	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Đại học Luật, Tài chính - Kế toán	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác mặt trận	1	Đại học	Công tác Thanh niên; xã hội học; Truyền thông, báo chí....Kỹ sư nông, lâm nghiệp; Kinh tế Nông nghiệp; Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Đại học Kế toán, Ngân hàng...	Kế toán viên	06.031	
43	Hùng Lợi	27	22	5	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Khoa học Môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng, Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, Kinh tế	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Ngành Môi trường	Chuyên viên	01.003	
							Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã	1	Đại học	Quản sự	Chuyên viên	01.003	
44	Khuôn Lùng	27	22	5	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Luật	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Quản lý Kinh tế	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính, Kế toán	Kế toán viên	06.031	
45	Kiến Thiết	27	16	11	7	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Lịch sử Đảng; Khoa học xã hội và Nhân văn; Báo chí và truyền truyền	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Kỹ sư Nông lâm nghiệp	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Luật Kinh tế, công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính; Kế toán...	Kế toán viên	06.031	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
46	Liên Hiệp	27	21	6	6	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và nhân văn, Lịch sử Đảng, công tác xã hội, xây dựng Đảng và chính quyền	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	2	Đại học	Luật, tài chính....	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Chuyên ngành liên quan đến giáo dục, quản lý giáo dục hoặc các ngành xã hội học, công tác xã hội...	Chuyên viên	01.003	
47	Kim Bình	27	21	6	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; tin học	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng; Truyền thông - Văn hoá	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Kế toán, tài chính, kinh tế	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Kế toán, tài chính	Chuyên viên	01.003	
48	Minh Sơn	27	17	10	8	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế quốc tế....	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Công tác thống kê;...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tin học....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	2	Đại học	Khoa học xã hội và nhân văn; lịch sử Đảng; xây dựng Đảng;...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Công tác xã hội; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Luật...	Chuyên viên	01.003	
49	Ngọc Long	27	14	13	9	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Kế toán, Tài chính, Ngân hàng, Kinh tế quốc tế	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, Quản lý nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	3	Đại học	Khoa học môi trường, Công tác xã hội, Luật kinh tế	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Kế toán, tài chính, ngân hàng, Quản lý nhà nước, Luật kinh tế, công tác xã hội	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Luật, Luật Kinh tế, Địa chính, Kinh tế Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Khoa học môi trường	Chuyên viên	01.003	
50	Phú Linh	27	20	7	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính - kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về lưu trữ; Văn thư	1	Đại học	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên	02.007	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Luật	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Khoa học xã hội và nhân văn, lịch sử Đảng	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
51	Pờ Ly Ngải	27	21	6	4	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Lâm Nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công tác xã hội, Văn thư lưu trữ, công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
52	Quảng Nguyên	27	18	9	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
							Văn thư	1	Đại học	Văn thư	Văn thư viên	02.007	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Báo chí tuyên truyền	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Công tác xã hội; công tác thanh niên, đoàn, đội; công tác phụ nữ	Chuyên viên	01.003	
53	Tân Mỹ	27	19	8	7	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Quản lý và phát triển nguồn nhân lực	1	Đại học	Hệ thống thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	2	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, Luật	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Lâm Nghiệp, Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	06.031	
54	Thanh Thủy	27	20	7	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, công tác xã hội. Báo trí, tuyên truyền; Lý luận Chính trị/Triết học.	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Quản lý và phát triển nguồn nhân lực	1	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý Nhà nước/Hành chính công.	Chuyên viên	01.003	
55	Thông Nguyên	27	22	5	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và nhân văn, Lịch sử Đảng	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, Tài chính	Kiểm tra viên	04.025A	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
56	Thượng Sơn	27	14	13	11	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng....	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	2	Đại học	Văn phòng, công tác Đảng...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Văn phòng; Văn thư lưu trữ...	Văn thư viên	02.007	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	2	Đại học	Công tác xây dựng Đảng; xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, lĩnh vực tuyên giáo, chính trị học...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Công tác xã hội; Khoa học xã hội và Nhân văn; Xây dựng Đảng và Chính quyền...	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng....	Kế toán viên	06.031	
57	Tiên Nguyên	27	16	11	9	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng....	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Quản trị văn phòng, hành chính học	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên	02.007	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	2	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, Công tác xây dựng đảng, nhà nước, hành chính nhà nước...	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Công tác xã hội; Khoa học xã hội và Nhân văn; Thanh vận, Công tác đoàn, thanh thiếu nhi	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
58	Tri Phú	27	19	8	8	Văn phòng Đảng ủy xã	Văn thư	1	Đại học	Văn thư	Văn thư viên	02.007	
							Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng...	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	4	Đại học	Văn thư, Công nghệ thông tin, tài chính - kế toán,...	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
59	Trường Sinh	27	21	6	4	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, Sư phạm Văn, Sử,	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật; Luật Dân sự; Luật Hành chính,....	Kiểm tra viên	04.025A	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
60	Tùng Bá	27	19	8	6	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Thông kê, xây dựng Đảng chính quyền Nhà nước....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng, lịch sử Đảng, Công nghệ thông tin....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Báo chí, tuyên truyền, Luật, Tài chính, Xây dựng Đảng.....	Chuyên viên	01.003	
61	Vị Xuyên	27	22	5	5	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Thông kê, xây dựng Đảng chính quyền Nhà nước, công nghệ thông tin....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Lịch sử Đảng, công tác xây dựng đảng, khoa học xã hội nhân văn, công tác xã hội, công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Kế toán, Công tác xã hội, công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
62	Việt Lâm	27	21	6	4	Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Xây dựng Đảng, Luật	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Chuyên ngành Nông lâm kết hợp	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Kế toán, Tài chính	Kế toán viên	06.031	
63	Yên Thành	27	22	5	3	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin, Luật; Tài chính, Quản trị Kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin, Luật; Tài chính, Quản trị Kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Luật; Tài chính, Nông lâm nghiệp, Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
64	Giáp Trung	27	19	8	6	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính - kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Luật, Khoa học xã hội và nhân văn	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	3	Đại học	Khoa học xã hội và nhân văn	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
65	Trung Hà	27	13	14	11	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; tài chính ngân hàng	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	2	Đại học	Kinh tế - xã hội, xây dựng đảng; Khoa học xã hội và Nhân văn; lịch sử đảng	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Tôn giáo, Xã hội học, Dân tộc học, Quản lý xã hội, Công tác xã hội, Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Hành chính học	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	2	Đại học	Chính trị học, Quản trị nhân lực, Khoa học xã hội và Nhân văn, Lịch sử Đảng, Tôn giáo, Xã hội học, Dân tộc học, Quản lý xã hội, Công tác xã hội, Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Hành chính học	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, nông, lâm nghiệp, Công tác xã hội, Xã hội học, Quan hệ công chúng, Quản lý xã hội...	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Luật, Nông, Lâm nghiệp, Kinh tế, Tài chính, Công tác Đoàn, Đội, Thanh thiếu niên, Công tác xã hội, Xã hội học, Quan hệ công chúng, Quản lý xã hội, chăn nuôi thú y, Khoa học xã hội và nhân văn, quân sự...	Chuyên viên	01.003	
							Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Giáo dục Quốc phòng, an ninh	Chuyên viên	01.003	
66	Côn Lôn	27	19	8	7	Văn phòng Đảng ủy xã	Kế toán	1	Đại học	Tài chính - kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về chuyển đổi số và công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Luật, Khoa học xã hội và nhân văn	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	1	Đại học	Lịch sử Đảng, Văn học - truyền thông	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã	Kiểm tra viên	1	Đại học	Luật, nông, Tài chính kế toán	Kiểm tra viên	04.025A	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	2	Đại học	Luật, Văn học - truyền thông, Lâm nghiệp, công nghiệp	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Tổng chỉ tiêu tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (phòng, ban)	Tên vị trí công chức cần tiếp nhận	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
67	Tân Trịnh	27	18	9	7	Văn phòng Đảng ủy xã	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Luật, công tác Đảng...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Xây dựng Đảng xã	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	1	Đại học	Lịch sử Đảng, công tác xây dựng đảng, nội vụ khoa học xã hội nhân văn, công tác xã hội, luật	Chuyên viên	01.003	
							Chuyên viên về công tác tuyên giáo và dân vận	2	Đại học	Lịch sử Đảng, công tác xây dựng đảng, khoa học xã hội nhân văn, công tác xã hội, luật, báo chí và tuyên truyền	Chuyên viên	01.003	
						Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Chuyên viên về công tác Mặt trận	1	Đại học	Công tác xã hội, Luật, Khoa học xã hội và nhân văn...	Chuyên viên	01.003	
							Kế toán	1	Đại học	Kế toán	Kế toán viên	06.031	
							Chuyên viên về lưu trữ, Văn thư	1	Đại học	Văn thư, lưu trữ	Văn thư viên	02.007	
68	Minh Tân	27	25	2	1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Bí thư Đoàn thanh niên xã	1	Đại học	Kỹ sư Nông nghiệp, chuyên ngành Nông nghiệp công nghệ cao	Chuyên viên	01.003	

BIỂU CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN VÀO LÀM CÔNG CHỨC CÁC CƠ QUAN CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 42-KH/TU, ngày 04/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu số 2

Bieu số 2													
STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
TỔNG SỐ		3462	3056	406	309								
1	UBND xã Lũng Tắm	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
2	UBND xã Bạch Đích	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
3	UBND xã Niềm Sơn	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
4	UBND xã Sả Phìn	46	44	2	2	Ban Chỉ huy quân sự xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
5	UBND xã Tùng Bá	28	19	9	7	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên vị trí việc làm Khoa học, công nghệ	1	Đại học	Khoa học công nghệ, xã hội số, chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên vị trí việc làm Văn hóa	1	Đại học	Văn hóa, xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng công thương, quản lý tiêu thụ công nghiệp	1	Đại học	Xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực kinh tế nông nghiệp (trồng trọt)	1	Đại học	Nông nghiệp trồng trọt	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực quản lý tài chính ngân sách - nhà nước	2	Đại học	Kế toán - tài chính	Chuyên viên	01.003	
6	UBND xã Vị Xuyên	36	24	12	8	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên đối ngoại	1	Đại học	Tiếng trung, Tiếng anh, ngoại giao đối ngoại	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên quản lý lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	1	Đại học	Môi trường; Địa kỹ thuật - Địa môi trường; Môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	1	Đại học	Nông lâm kết hợp; Khoa học cây trồng; chăn nuôi thú y; Kinh tế nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư diêm nghiệp gắn với ngành nghề làng nghề nông thôn	1	Đại học	Nông lâm kết hợp; Khoa học cây trồng; chăn nuôi thú y; Kinh tế nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, xây dựng, kiến trúc	1	Đại học	Xây dựng, Công trình Thủy lợi, cầu đường, kiến trúc	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên quản lý lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	1	Đại học	Quản lý đất đai; Địa kỹ thuật - Địa môi trường; Môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Phòng Văn hoá- Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực y tế	1	Đại học	Y khoa, Y đa khoa, Điều dưỡng	Chuyên viên	01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
7	UBND xã Lũng Phìn	36	34	2	2	Ban Chỉ huy quân sự xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
8	UBND xã Ngọc Long	28	26	2	2	Ban Chỉ huy quân sự xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
9	UBND xã Tân Trính	31	26	5	4	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực văn hóa	1	Đại học	Văn hóa, xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Quy hoạch, giao thông	1	Đại học	Xây dựng, kiến trúc	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
10	UBND xã Hồ Thầu	36	29	7	4	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên Ban Kinh tế và Ngân sách	1	Đại học	Kinh tế	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ - phụ trách Lao động	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên phụ trách Tài chính – Kế toán	1	Đại học	Tài chính kế toán	Kế toán viên	06.031	
11	UBND xã Tiên Nguyên	28	25	3	3	Văn phòng HĐND và UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên Xây dựng	1	Đại học	Xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
12	UBND xã Cán Tỷ	31	29	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
13	UBND xã Bằng Hành	36	34	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
14	UBND xã Bán Máy	36	31	5	5	Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Nội vụ; Hành chính; Quản lý nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng	1	Đại học	Xây dựng; hoặc Kỹ sư xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm phục vụ Hành chính công	Chuyên viên Trung tâm phục vụ Hành chính công	1	Đại học	Luật, Luật Kinh tế, Công nghệ Thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên Lĩnh vực đối ngoại	1	Đại học	Ngôn ngữ Tiếng Trung	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự xã	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
15	UBND xã Bắc Quang	36	34	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
16	UBND xã Bắc Mê	36	33	3	3	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên Văn phòng	1	Đại học	Nông nghiệp; lâm nghiệp và môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên Văn phòng	1	Đại học	Luật, Xã hội học, công tác xã hội: Văn hóa	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
17	UBND xã Du Già	31	29	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
18	UBND xã Đồng Văn	51	49	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
19	UBND xã Giáp Trung	28	23	5	5	Phòng Văn hoá - xã hội	Khoa học, công nghệ; Nội vụ; Dân tộc, tôn giáo	1	Đại học	Kinh tế, Khoa học công nghệ, Công nghệ thông tin, Nội vụ, Dân tộc tôn giáo...	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên Văn phòng: Chuyên viên về hành chính - văn phòng (gồm quản trị công sở), Văn thư viên	1	Đại học	Kinh tế, Luật, Văn Thư lưu trữ, Quản lý nhà nước ...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng; Công thương	1	Đại học	Giao thông, Xây dựng, Kinh tế..	Chuyên viên	01.003	
20	UBND xã Hoàng Su Phì	51	38	13	8	Văn phòng HĐND - UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự; Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực xây dựng	1	Đại học	Quản lý quy hoạch, xây dựng, kiến trúc	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp	1	Đại học	Kinh tế hộ; Kinh tế trang trại, Kinh tế nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực môi trường	1	Đại học	Quản lý đất đai; Tài nguyên khoáng sản; Quản lý môi trường; Tài nguyên nước	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực kế hoạch	1	Đại học	Kế toán, Quản lý kế hoạch, đầu tư; Thống kê; Hộ kinh doanh, hợp tác xã, Kinh tế tập thể; Kinh tế	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Quản lý địa giới hành chính, chính quyền địa phương; Công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	1	Đại học	Luật; Kinh tế; Cải cách hành chính; Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số...	Chuyên viên	01.003	
21	UBND xã Hùng An	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận						Ghi chú	
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng		Mã ngạch
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
22	UBND xã Liên Hiệp	36	29	7	5	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	1	Đại học	Quản trị văn phòng, Hành chính công, Quản lý nhà nước, Luật, Khoa học xã hội,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Đào tạo giáo viên, quản lý giáo dục, hoặc các ngành xã hội học, hành chính công có kiến thức nền tảng về giáo dục,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực giao thông, công thương, xây dựng, thủy lợi	1	Đại học	Kỹ thuật giao thông, Kinh tế, Quản lý, nhóm ngành đào tạo xây dựng,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
23	UBND xã Lao Chải	36	29	7	5	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND-UBND	Văn thư viên	1	Đại học	Lĩnh vực văn thư, lưu trữ	Văn thư viên	02.007	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Nội vụ; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực xây dựng	1	Đại học	Xây dựng	Chuyên viên	01.003	
24	UBND xã Mèo Vạc	44	43	1	1	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo	1	Đại học	Khoa học giáo dục ; Đào tạo Giáo viên	Chuyên viên	01.003	
25	UBND xã Tát Ngà	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
26	UBND xã Thông Nguyên	31	26	5	4	Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp	1	Đại học	Phát triển nông thôn	Chuyên viên	01.003	
						Phòng văn hóa - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Kế toán	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
27	UBND xã Yên Thành	31	26	5	4	Phòng Văn hóa - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng và Công thương	1	Đại học	Quản lý xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự; Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự; Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
28	UBND xã Cao Bồ	28	19	9	8	Văn phòng HĐND - UBND	Chuyên viên về công nghệ thông tin (Gồm an toàn thông tin)	1	Đại học	Công nghệ thông tin, an toàn thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND - UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán tài chính	Kế toán viên	06.031	
						Trung tâm hành chính công	Chuyên viên về công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, an toàn thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về giao thông xây dựng	1	Đại học	Quản lý Xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên về Nội vụ tổ chức bộ máy, cán bộ, hội, thi đua khen thưởng...)	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
29	UBND xã Đường Thượng	31	27	4	2	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên về công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
30	UBND xã Đồng Yên	31	26	5	5	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,...	Kế toán viên	06.031	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
31	UBND xã Sùng Máng	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
32	UBND xã Thanh Thủy	31	25	6	5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Giao thông, Xây dựng, Kiến trúc...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Khoa học - Công nghệ	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
33	UBND xã Minh Tân	28	23	5	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
34	UBND xã Năm Dán	36	27	9	7	Phòng Kinh tế	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng, giao thông	1	Đại học	Xây dựng, giao thông,...	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên về công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên về Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Công tác xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên về Giáo dục - Đào tạo	1	Đại học	Sư phạm, Quản lý giáo dục,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Y tế	1	Đại học	Y tế công cộng, Tổ chức và quản lý y tế, ...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở,...	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
35	UBND xã Quán Bạ	41	39	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
							Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
36	UBND xã Thượng Sơn	28	18	10	4	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên văn phòng	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực thông tin truyền thông	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực giao thông xây dựng	1	Đại học	Giao thông xây dựng; Hạ tầng kỹ thuật; Thủy lợi	Chuyên viên	01.003	
						Ban chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
37	UBND xã Minh Ngọc	31	29	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
38	UBND xã Việt Lâm	31	25	6	2	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính;Tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng.	Kế toán viên	06.031	
						Trung tâm PVhành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Tài nguyên môi trường, Tài chính - KH, Luật, Công tác xã hội, Kinh tế, Quản lý hành chính...	Chuyên viên	01.003	
39	UBND xã Tân Quang	36	32	4	2	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Giao thông, Xây dựng	1	Đại học	Kỹ thuật xây dựng, Quản lý xây dựng; Kinh tế xây dựng giao thông,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận						Ghi chú	
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng		Mã ngạch
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
40	UBND xã Tiên Yên	36	28	8	6	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; (gồm an toàn thông tin mạngTin học; Chuyển đổi số; Toán tin,...)	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Nông nghiệp, môi trường	1	Đại học	Nông nghiệp và môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Kế toán viên	1	Đại học	Chuyên ngành tài chính, kế toán	Kế toán viên	06.031	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Giao thông, Xây dựng	1	Đại học	Giao thông, Xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục (chuyên từ viên chức sang công chức)	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Chuyên ngành Quân sự	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
41	UBND xã Bạch Ngọc	31	18	13	9	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên vị trí việc làm nội vụ	1	Đại học	Công tác xã hội; Quản trị nhân lực	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên vị trí việc làm Thông tin truyền thông	1	Đại học	Truyền thông đại chúng; Quản lý thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên vị trí việc làm Văn hóa	1	Đại học	Quản lý văn hóa; Văn hóa học	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên văn phòng	1	Đại học	Quản trị văn phòng; Quản lý nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên vị trí việc làm Nông nghiệp	1	Đại học	Chăn nuôi; Lâm nghiệp; Nông lâm kết hợp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên vị trí việc làm Xây dựng	1	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ sư đô thị.	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Luật hiến pháp và luật hành chính	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
42	UBND xã Đường Hồng	36	32	4	2	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; công tác xã hội; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
43	UBND xã Quang Bình	31	31	1	1	Ban chỉ huy Quân sự xã	Trợ lý Ban chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	ngành Quân sự hoặc Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
44	UBND xã Tân Tiến	36	31	5	4	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Tài chính	1	Đại học	Tài chính - ngân hàng-Bảo hiểm, Kế toán-kiểm toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng	1	Đại học	Xây dựng, quản lý xây dựng, kiến trúc và quy hoạch	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Máy tính và công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Ban chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
45	UBND xã Xuân Giang	31	27	4	4	Phòng kinh tế	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, xây dựng, kiến trúc	1	Đại học	Kiến trúc đô thị	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
46	UBND xã Quảng Nguyên	28	22	6	6	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; khoa học dữ liệu, phát triển phần mềm;	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; quản lý nhà nước, quan hệ quốc tế	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên Tài chính - Kế hoạch	1	Đại học	Kế toán; Tài chính - ngân hàng; quản trị kinh doanh	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên Công thương - xây dựng	1	Đại học	Xây dựng, kiến trúc	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên Văn hóa - Thông tin - Du lịch	1	Đại học	Văn hóa - du lịch, văn hóa - thông tin, địa lý, lịch sử (không thuộc chuyên ngành sư phạm)	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên Y tế	1	Đại học	Y khoa, y tế công cộng	Chuyên viên	01.003	
47	UBND xã Pờ Ly Ngải	36	28	8	6	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên về Công nghệ thông tin	1	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin; (gồm an toàn thông tin mạng;Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....)	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về Địa chính, quản lý đất đai	1	Đại học	Địa chính, quản lý đất đai	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực Giao thông, Xây dựng	1	Đại học	Giao thông, Xây dựng...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
48	UBND xã Phú Linh	36	25	11	7	Văn phòng HĐND-UBND	Văn thư viên	1	Đại học	Lưu trữ học	Văn thư viên	02.007	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên quản lý lĩnh vực đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng nhà ở; công sở; giao thông	1	Đại học	Kiến trúc, xây dựng; Quản lý công nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên quản lý lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản	2	Đại học	Quản lý tài nguyên và môi trường; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Công tác xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Chi huy phó Ban Chi huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Trợ lý Ban Chi huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
49	UBND xã Thăng Tín	36	33	3	3	Phòng Kinh tế	Kế toán viên và kế toán nhà nước	1	Đại học	Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm	Kế toán viên	06.031	
						Văn phòng HĐND, UBND	Chuyên viên văn phòng	1	Đại học	Quản trị văn phòng	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Trợ lý Ban Chi huy quân sự	1	Trung cấp, Cao đẳng	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
50	UBND xã Linh Hồ	36	24	12	9	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên lĩnh vực Văn Phòng	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên lĩnh vực hành chính- văn phòng	1	Đại học	Luật, văn thư	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Văn hóa, khoa học và thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin, Văn hóa	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực nội vụ	1	Đại học	Quản lý nguồn nhân lực; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Dân tộc-Tôn giáo	1	Đại học	Dân tộc học; Tôn giáo học	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính- Kế toán	Kế toán viên	06.031	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực quản lý lĩnh vực địa chính	1	Đại học	Quản lý đất đai	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực - Giao thông, Xây dựng	1	Đại học	Xây dựng; Giao thông	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.	1	Đại học	Nông nghiệp, Thú y	Chuyên viên	01.003	
51	UBND xã Xín Mần	51	45	6	4	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực đất đai	1	Đại học	Quản lý đất đai và Kinh tế đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Phó Chi huy Ban Chi huy quân sự	1	Đại học	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
52	UBND xã Phổ Bàng	44	41	3	3	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Hành chính học; Quản lý nhà nước.	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Phó Chi huy trưởng Ban Chi huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chi huy Quân sự	Trợ lý Ban Chi huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
53	UBND xã Thuận Hoà	28	21	7	6	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực dân tộc tôn giáo	1	Đại học	Quản lý nhà nước về dân tộc; Công tác xã hội; Kinh tế giáo dục vùng dân tộc thiểu số	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Khoa học công nghệ, chuyển đổi số	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực xây dựng- giao thông - thủy lợi	1	Đại học	Kỹ thuật tài nguyên nước	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
54	UBND xã Mậu Duệ	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
55	UBND xã Nghĩa Thuận	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
56	UBND xã Vĩnh Tuy	36	30	6	4	Phòng Kinh tế	Chuyên viên xây dựng	1	Đại học	Xây dựng, Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Quản lý xây dựng Kiến trúc & Quy hoạch đô thị,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên công thương	1	Đại học	Kinh tế, thương mại, ngoại thương, quản trị kinh doanh...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Dân tộc - Tôn giáo	1	Đại học	Tôn giáo học, Quản lý nhà nước về dân tộc, Công tác xã hội, Văn hóa, Quan hệ quốc tế,....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở..	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
57	UBND xã Nậm Dích	36	29	7	3	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Giao thông xây dựng	1	Đại học	Xây dựng, giao thông vận tải,Công nghệ, kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng...	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	
58	UBND xã Đồng Tâm	36	25	11	8	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán; Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên phụ trách Tài chính Doanh nghiệp	1	Đại học	Tài chính ngân hàng , Kế toán	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên phụ trách Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên phụ trách Giao thông, Xây dựng	1	Đại học	Giao thông, Xây dựng...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên phụ trách công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên phụ trách Dân tộc Tôn giáo	1	Đại học	Quản lý dân tộc, Tôn giáo, Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên phụ trách Giáo Dục	1	Đại học	Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự; Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
59	UBND xã Bằng Lang	31	29	2	1	Ban chỉ huy Quân sự xã	Trợ lý Ban chỉ huy Quân sự xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
60	UBND xã Yên Cường	31	28	3	3	Văn Phòng HĐND, UBND	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực kinh tế nông nghiệp	1	Đại học	Nông, lâm nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Quân sự Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
61	UBND xã Trung Thịnh	36	30	6	5	Phòng văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về VTVL Văn hóa, thông tin tuyên truyền	1	Đại học	Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên về VTVL Giao thông - Xây dựng	1	Đại học	Xây dựng dân dụng và Công nghiệp	Chuyên viên	01.003	
						Phòng kinh tế	Chuyên viên về VTVL Tài chính kế hoạch	1	Đại học	Kế toán	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên VTVL về Văn hóa - Dân tộc tôn giáo	1	Đại học	Nông lâm kết hợp	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
62	UBND xã Yên Minh	51	48	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
					1	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về Công nghệ Thông tin (an toàn thông tin mạng)	1	Đại học	Quản trị mạng	Chuyên viên	01.003	
63	UBND xã Trung Sơn	36	33	3	1	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số;	Chuyên viên	01.003	
64	UBND xã Lâm Bình	36	33	3	3	Văn phòng HĐND và UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
65	UBND xã Bình An	31	29	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
66	UBND xã Hồng Thái	36	35	1	1	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thông tin; Tin học; Chuyển đổi số; Toán tin,....	Chuyên viên	01.003	
67	UBND xã Nà Hang	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
68	UBND xã Tân Mỹ	31	27	4	4	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên Văn Phòng	1	Đại học	Phát triển nông thôn và khuyến nông, Luật, tài chính, công nghệ thông tin,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội; Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,....	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
69	UBND xã Yên Lập	31	29	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
70	UBND xã Hòa An	36	34	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự xã	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
71	UBND xã Tri Phú	31	26	5	4	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Chuyên viên lĩnh vực Công nghệ thông tin (an toàn thông tin mạng)	1	Đại học	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự xã	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
72	UBND xã Kim Bình	36	30	6	4	Văn phòng HĐND-UBND	Văn thư viên	1	Đại học	Hành chính, văn thư	Văn thư viên	02.007	
						Trung tâm Phục vụ Hành Chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ Hành Chính công	1	Đại học	Đất đai, tài nguyên khoáng sản	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự xã	Phó Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy quân sự xã	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
73	UBND xã Yên Nguyên	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
74	UBND xã Trung Hà	28	22	6	6	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Tài chính - Ngân sách	1	Đại học	Kế toán; quản lý, kinh tế, tài chính, kế toán hoặc ngân hàng	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên lĩnh vực Công nghệ thông tin; Văn thư viên; hành chính - văn phòng	2	Đại học	Công nghệ thông tin, Tin học, Chuyển đổi số, Toán tin; Đại học hành chính; Văn thư - lưu trữ; hành chính – văn phòng, quản trị văn phòng.	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Đào tạo giáo viên; Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên lĩnh vực công nghệ thông tin; Tài nguyên và Môi trường	1	Đại học	Công nghệ thông tin, Tin học, Chuyển đổi số, Toán tin; Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đất đai	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
75	UBND xã Yên Phú	31	28	3	2	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về Xây dựng	1	Đại học	Quản lý xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
76	UBND xã Côn Lôn	31	28	3	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
77	UBND xã Bạch Xá	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
78	UBND xã Phù Lưu	31	30	1	1	Ban chỉ huy quân sự xã	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
79	UBND xã Hàm Yên	44	42	2	2	Ban Chỉ huy quân sự	Phó Chỉ huy trưởng quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
80	UBND xã Bình Xá	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
81	UBND xã Thái Hòa	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
82	UBND xã Xuân Vân	36	32	4	3	Văn phòng HĐND-UBND	Kế toán viên	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Kế toán viên	06.031	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục	1	Đại học	Đào tạo giáo viên; Quản lý giáo dục	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Nông nghiệp	1	Đại học	Nông nghiệp	Chuyên viên	01.003	
83	UBND xã Lức Hành	36	32	4	3	Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Dân tộc và Tôn giáo	1	Đại học	Quản lý nhà nước về dân tộc; Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo;	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục, đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục; Khoa học giáo dục; đào tạo giáo viên	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
									Cao đẳng trở lên		Chuyên viên	01.003	
84	UBND xã Kiến Thiết	28	19	9	6	Văn phòng HĐND và UBND xã	Văn thư viên	1	Đại học	Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học	Văn thư viên	02.007	
						Văn phòng HĐND và UBND xã	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán; Tài chính; Quản lý kinh tế	Kế toán viên	06.031	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên Giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Quản lý giáo dục; Chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hóa - Xã hội	Kế toán viên	1	Đại học	Kế toán; Tài chính	Kế toán viên	06.031	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Hành Chính công; Chuyển đổi số	Chuyên viên	01.003	
						Ban chỉ huy quân sự xã	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
85	UBND xã Minh Thanh	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
86	UBND xã Sơn Dương	44	42	2	2	Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
87	UBND xã Tân Thanh	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
88	UBND xã Phú Lương	36	29	7	4	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch	1	Đại học	Kế toán; Tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,....	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng và Công thương	1	Đại học	Xây dựng, công thương	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Luật; Nội vụ; Hành chính; Lao động xã hội...	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế cán bộ, công chức			Chỉ tiêu đề nghị tiếp nhận vào làm công chức	Vị trí việc làm cần tiếp nhận							Ghi chú
		Được giao	Thực hiện đến thời điểm 20/11/2025	Số vị trí còn thiếu so với biên chế được giao		Đơn vị tiếp nhận (Phòng, đơn vị)	Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo	Ngạch tuyển dụng	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
89	UBND xã Yên Hoa	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
90	UBND xã Chiêm Hóa	51	50	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
91	UBND xã Minh Quang	36	34	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
92	UBND xã Trường Sinh	36	29	7	5	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Tài chính - kế hoạch	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng, bảo hiểm, kiểm	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Xây dựng	1	Đại học	Kiến trúc quy hoạch, xây dựng, quản lý xây dựng	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục	1	Đại học	Giáo dục học, công nghệ giáo dục, quản lý giáo dục, đào tạo giáo viên,	Chuyên viên	01.003	
						Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về Công nghệ thông tin	1	Đại học	Công nghệ thôn tin, an toàn thông tin, hệ thống thông tin, công nghệ máy	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
93	UBND xã Hùng Đức	28	23	5	5	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên lĩnh vực công nghệ thông tin	1	Đại học	Tài chính; tài chính - kế toán; Tài chính - ngân hàng,..."; Văn thư –	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực khoa học công nghệ	1	Đại học	Công nghệ thông tin; (gồm an toàn thông tin mạng; Tin học; Chuyển đổi	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Nội vụ	1	Đại học	Quản lý chuyên ngành lĩnh vực nội vụ	Chuyên viên	01.003	
						Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	Đại học	Lĩnh vực đất đai	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
94	UBND xã Thượng Nông	31	29	2	1	Phòng kinh tế	Giao thông - Xây dựng	1	Đại học	Giao thông - Xây dựng, Kiến trúc sư, Kinh tế xây dựng	Chuyên viên	01.003	
					1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
95	UBND xã Tân An	31	26	5	4	Văn phòng HĐND-UBND	Chuyên viên hành chính văn phòng	1	Đại học	Xây dựng đảng và chính quyền nhà nước,...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực Giao thông - Xây dựng	1	Đại học	Giao thông, xây dựng...	Chuyên viên	01.003	
						Phòng Văn hoá - Xã hội	Chuyên viên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	1	Đại học	Giáo dục và Đào tạo	Chuyên viên	01.003	
						Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
96	UBND xã Đông Thọ	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
97	UBND xã Thượng Lâm	32	30	2	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
98	UBND xã Thái Bình	36	35	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
99	UBND Phường Nông Tiến	31	30	1	1	Ban Chỉ huy quân sự phường Nông Tiến	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự phường Nông Tiến	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	
100	UBND xã Hùng Lợi	31	30	1	1	Ban Chỉ huy Quân sự	Trợ lý Ban chỉ huy quân sự	1	Cao đẳng trở lên	Quân sự, Quân sự cơ sở	Cán sự, Chuyên viên	01.004; 01.003	